

Số: 65/2023/QĐST-HNGĐ

Hiệp Hòa, ngày 29 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 38/2023/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 02 năm 2023 về việc “*tranh chấp ly hôn, con chung*” giữa:

- **Nguyên đơn:** Anh Phạm Hồng Q, sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn Trung T, xã H, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang.

- **Bị đơn:** chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1989

Nơi đăng ký HKTT: Thôn Trung T, xã H, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang.

Nơi ở hiện nay: Thôn H, xã Đ, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55; 57; 58; 81; 82; 83; 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 03 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Hồng Q và chị Nguyễn Thị Thu H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Phạm Hồng Q và chị Nguyễn Thị Thu H đều xác định vợ chồng có bốn con chung là Phạm Thị Kiều Ng, sinh ngày 05/3/2012; Phạm Thị Hà K, sinh ngày 24/01/2015; Phạm Thị Huyền M, sinh ngày 13/10/2017; Phạm Ngọc L, sinh ngày 25/12/2021. Anh Q và chị H thoả thuận giao con chung là cháu Phạm Thị Huyền M cho anh Phạm Hồng Q trực tiếp nuôi dưỡng. Giao các con chung là cháu Phạm Thị Kiều Ng, Phạm Thị Hà K, Phạm Ngọc L cho chị Nguyễn Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng.

Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh Phạm Hồng Q và chị Nguyễn Thị Thu H có quyền và nghĩa vụ thăm

nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản: Các đương sự đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Phạm Hồng Q phải chịu 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012101 ngày 06/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa. Xác nhận anh Quân đã nộp đủ án phí sơ thẩm. Hoàn trả anh Phạm Hồng Q số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- Chi cục THADS h. Hiệp Hòa;
- UBND xã H, huyện Hiệp Hoà;
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Văn Hải